

BẢN THÔNG TIN HƯỚNG DẪN VỀ VẮC-XIN

Vắc-Xin Đầu Tiên của Con Quý Vị: Những Điều Cần Biết

Many vaccine information statements are available in Vietnamese and other languages. See www.immunize.org/vis

Nhiều Bản Thông Tin Hướng Dẫn Về Vắc-xin có sẵn bằng tiếng Việt và các ngôn ngữ khác. Hãy xem ở www.immunize.org/vis

Các vắc-xin được trình bày trên bản thông tin này có nhiều khả năng được sử dụng cùng một lúc trong giai đoạn sơ sinh và thời thơ ấu. Có các Bản Thông Tin Hướng Dẫn về Vắc-xin riêng cho các loại vắc-xin khác cũng được khuyến nghị sử dụng thường quy cho trẻ nhỏ (sởi, quai bị, rubella, thủy đậu, rotavirus, cúm và viêm gan A).

Hôm nay, con quý vị sẽ được tiêm các loại vắc-xin sau:

DTaP Hib Viêm Gan B Bại liệt PCV13

(Nhà cung cấp dịch vụ: Đánh dấu các ô thích hợp).

1. Tại sao lại cần chủng ngừa?

Các vắc-xin có thể ngăn ngừa bệnh. Tiêm phòng cho trẻ nhỏ là điều cần thiết vì điều này giúp cung cấp khả năng miễn dịch trước khi trẻ tiếp xúc với các bệnh nguy hiểm đến tính mạng.

Bạch hầu, uốn ván và ho gà (Diphtheria, tetanus, và pertussis, DTaP)

- **Bệnh bạch hầu (DIPHtheria, D)** có thể dẫn đến khó thở, suy tim, tê liệt hoặc tử vong.
- **Bệnh uốn ván (TETANUS, T)** gây ra co thắt cơ đau đớn. Bệnh uốn ván có thể dẫn đến các vấn đề sức khỏe nghiêm trọng, bao gồm không thể mở miệng, khó nuốt và khó thở, hoặc tử vong.
- **Bệnh ho gà (PERTUSSIS, aP)**, có thể gây ra những cơn ho dữ dội, không kiểm soát được khiến quý vị khó thở, khó ăn uống. Ho gà có thể cực kỳ nghiêm trọng, nhất là ở trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, gây viêm phổi, co giật, tổn thương não hoặc tử vong. Ở thanh thiếu niên và người lớn, nó có thể gây sứt ký, đi tiểu mất kiểm soát, ngất và gãy xương sườn do ho dữ dội.

Bệnh Hib (*Haemophilus influenzae type b*)

Viêm phổi và viêm màng não mủ type b có thể gây ra nhiều loại nhiễm trùng khác nhau. Các bệnh nhiễm trùng này thường tác động đến trẻ em dưới 5 tuổi, nhưng cũng có thể ảnh hưởng đến người lớn đã mắc một số bệnh nền. Vi khuẩn Hib có thể gây ra bệnh nhẹ, ví dụ như nhiễm trùng tai hoặc viêm phế quản, hoặc có thể gây ra bệnh nặng, ví dụ như

nhiễm trùng máu. Khi người bệnh bị nhiễm Hib nặng, còn được gọi là “bệnh Hib xâm lấn” thì cần được điều trị tại bệnh viện và đôi khi có thể dẫn đến tử vong.

Viêm gan B

Viêm gan B là một bệnh gan có thể gây ra bệnh nhẹ kéo dài một vài tuần, hoặc có thể dẫn tới bệnh nghiêm trọng, kéo dài suốt đời. Nhiễm viêm gan B cấp tính là một bệnh ngắn hạn có thể dẫn đến sốt, mệt mỏi, chán ăn, buồn nôn, nôn, vàng da (vàng da hoặc mắt, nước tiểu sẫm màu, đi cầu phân màu đất sét) và đau cơ, khớp và dạ dày. Nhiễm vi rút viêm gan B mạn tính là một bệnh dài hạn xảy ra khi vi rút viêm gan B vẫn còn nằm trong cơ thể của một người. Hầu hết những người tiếp tục phát triển viêm gan B mạn tính không biểu hiện triệu chứng nào, nhưng vẫn rất nguy hiểm và có thể dẫn tới tổn thương ga (xơ gan), ung thư gan và tử vong.

Bại liệt

Bệnh bại liệt là một bệnh gây tàn tật và đe dọa tính mạng do virus bại liệt gây ra, có thể lây nhiễm sang tủy sống của một người, dẫn đến bại liệt. Hầu hết những người bị bệnh bại liệt không có triệu chứng nào, và nhiều người hồi phục mà không có biến chứng nào. Một số người sẽ bị đau họng, sốt, mệt mỏi, buồn nôn ói, đau đầu hoặc đau dạ dày. Một số ít hơn sẽ phát triển các triệu chứng nghiêm trọng hơn:



U.S. Department of Health and Human Services
Centers for Disease Control and Prevention

dị cảm (cảm giác bị kim châm ở chân), viêm màng não (một bệnh nhiễm trùng của màng bao bọc não và/hoặc tủy sống), hoặc tê liệt (không thể cử động các bộ phận của cơ thể) hoặc yếu tay, chân hoặc cả hai. Bệnh bại liệt có thể dẫn đến tàn tật vĩnh viễn và tử vong.

Bệnh do phế cầu khuẩn

Bệnh phế cầu khuẩn là bất kỳ bệnh nào do vi khuẩn phế cầu gây ra. Các vi khuẩn này có thể gây ra nhiều loại bệnh, bao gồm viêm phổi, là một bệnh do nhiễm trùng phổi. Ngoài viêm phổi, phế cầu khuẩn cũng có thể gây nhiễm trùng tai, nhiễm trùng xoang, viêm màng não (nhiễm trùng màng não và tủy sống), và nhiễm khuẩn huyết (nhiễm trùng máu). Hầu hết các trường hợp nhiễm phế cầu khuẩn là ở tình trạng nhẹ. Tuy nhiên, một số có thể dẫn đến các vấn đề dài hạn, ví dụ như tổn thương não hoặc mất thính giác. Viêm màng não, nhiễm khuẩn huyết và viêm phổi do bệnh phế cầu khuẩn có thể gây tử vong.

2. Vắc-xin cộng hợp DTaP, Hib, viêm gan B, bại liệt và phế cầu khuẩn

Trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ thường cần:

- 5 mũi vắc-xin bạch hầu, uốn ván và ho gà (DTaP)
- 3 hoặc 4 mũi vắc-xin Hib
- 3 mũi vắc-xin viêm gan B
- 4 mũi vắc-xin bại liệt
- 4 mũi vắc-xin cộng hợp Phế cầu khuẩn (PCV13)

Một số trẻ em có thể cần chích ít hơn hoặc nhiều hơn số liều thông thường của một số loại vắc-xin để được bảo vệ hoàn toàn do độ tuổi tiêm chủng hoặc các trường hợp khác.

Trẻ lớn hơn, thanh thiếu niên và người lớn có một số bệnh trạng nhất định hoặc các yếu tố nguy cơ khác cũng có thể được khuyến nghị chích 1 hoặc nhiều liều của một số loại vắc-xin này.

Các vắc-xin này có thể được chích dưới dạng vắc-xin độc lập hoặc là một phần của vắc-xin cộng hợp (một loại vắc-xin kết hợp nhiều loại vắc-xin với nhau thành một mũi chích).

3. Trao đổi với nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quý vị

Hãy cho nhà cung cấp vắc-xin biết nếu trẻ được chích vắc-xin:

Đối với tất cả các loại vắc-xin này:

- Đã từng bị phản ứng dị ứng sau khi chích một mũi vắc-xin trước đây, hoặc bị dị ứng nặng, đe dọa đến tính mạng

Đối với DTaP:

- Đã từng bị phản ứng dị ứng sau khi chích bất kỳ mũi vắc-xin nào trước đây để ngừa bệnh uốn ván, bệnh bạch hầu hoặc bệnh ho gà
- Đã từng bị hôn mê, suy giảm ý thức hoặc co giật kéo dài trong vòng 7 ngày sau khi chích bất kỳ mũi vắc-xin ho gà nào trước đây (DTP hoặc DTaP)
- Bị co giật hoặc có vấn đề khác về hệ thần kinh
- Đã từng mắc Hội Chứng Guillain-Barré (còn gọi là “GBS”).
- Đã từng bị đau hoặc sưng tấy nghiêm trọng sau khi chích bất kỳ mũi vắc-xin nào trước đây để ngừa bệnh uốn ván và bệnh bạch hầu.

Đối với PCV13:

- Đã từng bị phản ứng dị ứng sau khi chích một mũi PCV13 trước đây, với vắc-xin cộng hợp phế cầu khuẩn trước đó được gọi là PCV7, hoặc với bất kỳ vắc-xin nào có chứa độc tố bạch hầu (ví dụ: DTaP)

Trong một số trường hợp, nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe có thể quyết định hoãn việc tiêm vắc-xin cho con quý vị sang một lần thăm khám khác.

Những trẻ bị bệnh nhẹ như cảm lạnh, có thể chích ngừa được. Trẻ em bị bệnh ở mức trung bình hoặc nặng thường cần đợi cho tới khi bình phục mới được chích vắc-xin.

Nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của con quý vị có thể cung cấp cho quý vị thêm thông tin.

4. Nguy cơ phản ứng với vắc-xin

Đối với tất cả các loại vắc-xin này:

- Các hiện tượng đau nhức, mẩn đỏ, sưng tấy, nóng, đau hoặc nhạy cảm ở chỗ chích có thể xảy ra sau khi chủng ngừa.

Đối với vắc-xin DTaP, vắc-xin Hib, vắc-xin viêm gan B và PCV13:

- Sốt có thể xảy ra sau khi chủng ngừa.

Đối với vắc-xin DTaP:

- Gắt gỏng, mệt mỏi, khẩu vị kém và nôn đôi khi xảy ra sau khi chích vắc-xin DTaP.

- Các phản ứng nghiêm trọng hơn, ví dụ như co giật, khóc không ngừng trong 3 giờ trở lên hoặc sốt cao (trên 40.5 °C [105 °F]) sau khi tiêm vắc-xin DTaP ít khi xảy ra hơn rất nhiều. Hiếm khi xảy ra tình trạng sưng tấy toàn bộ tay hoặc chân sau khi chích vắc-xin, đặc biệt là ở những trẻ lớn hơn khi tiêm mũi thứ 4 hoặc thứ 5.

Đối với PCV13:

- Khẩu vị kém, gắt gỏng (khó chịu), cảm thấy mệt mỏi, đau đầu và ớn lạnh có thể xảy ra sau khi chích vắc-xin PCV13.
- Trẻ nhỏ chích PCV13 và vắc-xin cúm bất hoạt cùng lúc có thể gia tăng nguy cơ bị co giật do sốt. Hãy hỏi nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quý vị để biết thêm thông tin.

Giống như bất kỳ loại thuốc nào, có một nguy cơ rất nhỏ là vắc-xin có thể gây ra phản ứng dị ứng nặng, các thương tổn nghiêm trọng khác hoặc tử vong.

5. Nếu xảy ra vấn đề nghiêm trọng thì sao?

Phản ứng dị ứng có thể xảy ra sau khi người chích vắc-xin rời khỏi phòng khám. Nếu quý vị thấy các dấu hiệu của phản ứng dị ứng nặng (phát ban, sưng mặt và họng, khó thở, tim đập nhanh, chóng mặt hoặc suy yếu), hãy gọi **9-1-1** và đưa bệnh nhân đến bệnh viện gần nhất.

Nếu có các dấu hiệu khác khiến quý vị lo ngại, hãy gọi cho nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của mình.

Phản ứng bất lợi cần được báo cáo cho Hệ thống Báo cáo Biến cố Bất lợi của Vắc-xin (Vaccine Adverse Event Reporting System, VAERS). Nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe thường sẽ lưu hồ sơ báo cáo này hoặc quý vị có thể tự lưu. Hãy truy cập trang web của VAERS tại www.vaers.hhs.gov hoặc gọi số **1-800-822-7967**. *VAERS chỉ dành cho mục đích báo cáo các phản ứng, và nhân viên VAERS không tư vấn về sức khỏe.*

6. Chương Trình Đền Bù Thương Tổn Do Vắc-Xin Gây Ra Trên Toàn Quốc

Chương trình Đền bù Thương tổn do Vắc-xin Toàn Quốc (National Vaccine Injury Compensation Program, VICP) là một chương trình của liên bang được thiết lập nhằm bồi hoàn cho những người có thể bị thương tổn do một số loại vắc-xin nhất định gây ra. Các khiếu nại về thương tổn hoặc tử vong do chủng ngừa có thời hạn nộp đơn giới hạn, có thể ngắn nhất là 2 năm. Vui lòng truy cập trang web của VICP tại địa chỉ www.hrsa.gov/vaccinecompensation hoặc gọi điện thoại đến số **1-800-338-2382** để tìm hiểu về chương trình và cách nộp đơn yêu cầu.

7. Tôi có thể tìm hiểu thêm bằng cách nào?

- Hãy hỏi nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quý vị.
- Gọi cho sở y tế tại địa phương hoặc tiểu bang của quý vị.
- Vui lòng truy cập trang web của Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm (Food and Drug Administration, FDA) để nhận tờ hướng dẫn sử dụng gói vắc-xin và các thông tin bổ sung tại địa chỉ www.fda.gov/vaccines-blood-biologics/vaccines.
- Liên hệ với Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh (Centers for Disease Control and Prevention, CDC):
 - Gọi **1-800-232-4636 (1-800-CDC-INFO)** hoặc
 - Truy cập trang web của CDC tại địa chỉ www.cdc.gov/vaccines.

Vietnamese translation provided by the Immunization Action Coalition

